

Số: /PGDDĐT-GDMN

Cư M'gar, ngày tháng 9 năm 2024

V/v hướng dẫn thực hiện
nhiệm vụ năm học 2024-2025
đối với giáo dục mầm non

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường mầm non, mẫu giáo;
- Chủ các điểm lớp mầm non tư thục.

Căn cứ Quyết định số 2168/QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Công văn số 1502/SGDDĐT-GDTH-GDMN ngày 16/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non (GDMN);

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-PGDĐT ngày 20/9/2024 về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với GDMN, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục ở cơ sở GDMN.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Thực hiện công tác rà soát sắp xếp trường lớp, quy hoạch mạng lưới cơ sở GDMN theo quy định, phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục ổn định, duy trì mạng lưới trường, lớp học có tăng cường thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; nâng

cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng; triển khai hiệu quả công tác đánh giá, bồi dưỡng CBQL, GVMN theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường đầu tư các nguồn lực và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục đảm bảo các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số (DTTS), người sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

7. Thực hiện công tác truyền thông về GDMN với nhiều hình thức hiệu quả; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS) trong GDMN.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN

- Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với các phòng, ban ngành ở địa phương, thực hiện các văn bản liên quan đến công tác GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN¹; Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục,

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, nắm thông tin về việc quản lý và triển khai thực hiện các dịch vụ hỗ trợ nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN bảo đảm đúng quy định, phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở GDMN.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, CBQL, GV, nhân viên (NV) và cơ sở GDMN theo quy định; Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các đề án, dự án, chương trình², đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, duy trì và nâng cao

¹ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

² Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; Quyết định số 675/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022-2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk...

chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và đổi mới Chương trình GDMN.

1.2. Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN theo hướng phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình

- Tăng cường hướng dẫn, thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN³; tăng cường tính chủ động xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp giữa các cấp quản lý giáo dục, các phòng, ban, ngành liên quan ở địa phương trong kiểm tra, giám sát; hướng dẫn, chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục, bảo đảm an toàn cho trẻ em trong cơ sở GDMN, đặc biệt đối với các nhóm, lớp mầm non độc lập; quản lý chặt chẽ, kịp thời nắm bắt thông tin về việc thành lập và hoạt động của các nhóm, lớp mầm non độc lập trên địa bàn, có giải pháp quản lý phù hợp, hiệu quả.

- Tăng quyền tự chủ cho cơ sở giáo dục được quyết định các hình thức, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục để đáp ứng mục tiêu Chương trình GDMN, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ sở GDMN.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý các hoạt động ở cơ sở GDMN theo quy định nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong cơ sở GDMN; bảo đảm đầy đủ, kịp thời đúng quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT⁴.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong cơ sở GDMN⁵; sử dụng hệ thống hồ sơ sổ sách đúng quy định, khoa học, tinh gọn và số hóa hồ sơ sổ sách đáp ứng việc thực hiện nhiệm vụ trong cơ sở GDMN.

- Tăng cường công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã, thị trấn, các ban, ngành, tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư trong quản lý GDMN, đặc biệt trong quản lý nhóm, lớp mầm non độc lập. Kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp không bảo đảm các điều kiện theo quy định, xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm theo thẩm quyền.

³ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

⁴ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

⁵ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình, đoàn thể, tổ chức xã hội góp phần tổ chức tốt các hoạt động giáo dục tại cơ sở GDMN; huy động các lực lượng xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến về vai trò của cấp học GDMN đối với sự hình thành và phát triển về nhân cách của trẻ em.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN; thực hiện các khoản thu theo Công văn số 1375/SGDĐT-KHTC ngày 22/8/2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện các khoản thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh năm học 2024-2025; Công văn số 3511/UBND-GDĐT ngày 27/8/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về việc chỉ đạo thực hiện tốt quy định các khoản thu và chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Cư M'gar năm học 2024-2025.

2. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em⁶, bảo đảm an toàn trường học⁷; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức bồi dưỡng chuyên môn kiến thức pháp luật liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em;

Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong cơ sở GDMN; lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ⁸ và bảo đảm an toàn cho trẻ em. Phối hợp với trung tâm y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh; xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của

⁶ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP quy định về môi trường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

⁷ Công văn số 1773/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 16/4/2024 về việc tăng cường bảo đảm công tác an toàn trường học; Công văn số 3523/Bộ GDĐT-GDCTHSSV ngày 16 tháng 8 năm 2019 về việc tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn cho học sinh khi sử dụng dịch vụ đưa đón bằng xe ô tô.

⁸ Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh⁹.

2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em trong cơ sở GDMN

- Cơ sở GDMN tổ chức thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định¹⁰, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới; phối hợp với trung tâm y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong các cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp¹¹; phối hợp với trung tâm y tế địa phương bảo đảm an toàn thực phẩm trong các cơ sở GDMN theo quy định. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ tại cơ sở GDMN¹²; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm, kịp thời chấn chỉnh, xử lý những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ tại các cơ sở GDMN.

- Tiếp tục đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đặc biệt năm học 2024-2025 các cơ sở GDMN tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em trong cơ sở GDMN. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

2.2.2. Đổi mới các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình trong cơ sở GDMN: Các cơ sở GDMN triển khai các giải pháp, phát huy tính chủ động của nhà trường trong việc phát triển Chương trình

⁹ Công văn số 1457/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 08/9/2023 về tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trong các cơ sở giáo dục.

¹⁰ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT quy định về công tác y tế trường học.

¹¹ Công văn số 423 /BGDĐT-GDMN ngày 07/02/2023 về công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại cơ sở GDMN; Công văn số 321/SGDĐT-GDTrH-GDMN ngày 07/3/2023 về việc thực hiện công tác nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ em tại các cơ sở GDMN.

¹² Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông.

GDMN phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện cho trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi... cho trẻ; bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Các cơ sở GDMN tập trung chuẩn bị tốt điều kiện về các nguồn lực và năng lực đội ngũ cho việc thí điểm Chương trình GDMN mới;

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 và Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 17/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số”¹³, nâng cao chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp Một.

- Tổng kết, đánh giá thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025”¹⁴ bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện của địa phương, của cơ sở GDMN; nhân rộng các mô hình, điển hình thực hiện tốt Chuyên đề; đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về kết quả, ưu điểm thực hiện Chuyên đề, bài học kinh nghiệm, mô hình sáng tạo.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hòa nhập trẻ em khuyết tật: thực hiện nghiêm túc các quy định về giáo dục hòa nhập¹⁵; truyền thông nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội cho trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại cơ sở GDMN. Tăng cường năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong quản lý và thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật. Rà soát việc thực hiện chính sách đối với những cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật¹⁶.

¹³ Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 14/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện giai đoạn 2 Đề án “Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

¹⁴ Kế hoạch số 41/KH-SGDĐT ngày 15/7/2021 của Sở GDĐT ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025.

¹⁵ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

¹⁶ Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH ngày 31/12/2013 quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật. Trong đó, lưu ý triển khai thực hiện các nội dung tại Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030; Công văn số 1175/SGDĐT-KHTC ngày 12/08/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện chế độ phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật, theo khoản 2, Điều 7 Nghị định số 28/2021/NĐ-CP.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người¹⁷, giáo dục giới, an toàn giao thông¹⁸, kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...:

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp Một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp Một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp Một; tuyệt đối không dạy trước Chương trình lớp Một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện theo quy định tại Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã ban hành.

3. Đảm bảo các điều kiện về trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

3.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 466/QĐ-UBND¹⁹; tăng cường công tác quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng trường, lớp mầm non; đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định²⁰; tiếp tục phát triển các cơ sở GDMN tư thực phù hợp quy hoạch và phát triển bền vững để giảm áp lực cho trường mầm non công lập.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW, Quyết định số 877/QĐ-UBND²¹ và các quy định của pháp luật hiện hành; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương các phương án sắp xếp phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô phát triển; không sáp nhập các trường mầm non vào các trường phổ thông; không sáp nhập trường, điểm trường khi không đảm bảo các điều kiện về đội ngũ, CSVC; việc sáp nhập phải bảo đảm quyền lợi đến trường của trẻ em.

¹⁷ Đẩy mạnh tuyên truyền và đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ Đề án “Đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân theo Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁸ Triển khai thực hiện Kế hoạch triển khai công tác giáo dục ATGT và Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” trong cấp học GDMN trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, năm học 2024-2025.

¹⁹ Quyết định số 466/QĐ-UBND ngày 20/6/2019 của UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn huyện Cư M’gar.

²⁰ Nghị định số 69/2008/NĐ-CP và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/06/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

²¹ Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh ban hành Đề án sắp xếp, tổ chức lại mạng lưới các cơ sở GDMN, phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018-2025, định hướng đến 2030.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Ưu tiên đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi; tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Tiếp tục lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/nhóm, lớp; sĩ số trẻ em/nhóm, lớp theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; xóa bỏ phòng học tạm/nhờ/mượn. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu bảo đảm quy định về số lượng và chất lượng để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại.

- Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với cơ sở GDMN; tham mưu, có kế hoạch, phối hợp các nguồn lực để đầu tư xây dựng mới và bảo đảm các tiêu chí duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo quy định của Bộ GDĐT.

3.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tham mưu các cấp bảo đảm đủ về số lượng giáo viên, bố trí bảo đảm tối thiểu 02 giáo viên/lớp, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN. Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo. Rà soát, đánh giá kết quả đạt được và tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý GDMN giai đoạn 2019-2025²²; tiếp tục triển khai Kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và theo Kế hoạch thực hiện nâng chuẩn được đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tỉnh Đắk Lắk hằng năm do UBND tỉnh ban hành; tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GV theo quy định.

4. **Củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT và chuẩn bị phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi**

²² Quyết định số 3639/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019-2025.

- Thực hiện công tác kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGDMNTENT đúng quy định: Tiếp tục thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục (PCGD), xóa mù chữ (XMC) và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD-XMC.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp: các cơ sở giáo dục mầm non tiếp tục rà soát, tham mưu UBND huyện, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT; Tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo kết quả thực hiện PCGD-XMC theo quy định.

- Khi thực hiện công tác phổ cập GDMN, các cơ sở GDMN lưu ý việc tính tỷ lệ huy động trẻ em trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp từ trẻ em 3 tháng tuổi trở lên theo quy định tại Khoản 1 Điều 23 Luật Giáo dục 2019: “GDMN thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em từ 3 tháng tuổi đến 6 tuổi”.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CDS) trong cơ sở GDMN²³; Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và CDS ở các cơ sở GDMN, đặc biệt trong công tác quản trị, quản lý trong tổ chức hoạt động của cơ sở giáo dục để nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong cơ sở GDMN.

- Tiếp tục phát triển kho học liệu số chia sẻ dùng chung phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong GDMN: nâng cao chất lượng các kho học liệu số gồm bài giảng, trò chơi, học liệu... chia sẻ dùng chung toàn trường, toàn huyện; lựa chọn các sản phẩm có chất lượng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ để chia sẻ dùng chung toàn tỉnh thông qua các nền tảng số.

- Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong cơ sở GDMN; hỗ trợ GV trong thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung hỗ trợ CBQL, GV, cha mẹ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên trong cơ sở GDMN.

6. Phát động phong trào thi đua, đẩy mạnh công tác truyền thông

²³ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025; Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua phù hợp với thực tiễn địa phương, trường lớp; nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình hay tạo sức lan tỏa tích cực trong toàn ngành để biểu dương, khen thưởng.

- Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Bộ ngành và của địa phương về GDMN, đặc biệt là tuyên truyền về Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN.

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành Giáo dục.

7. Công tác kiểm tra đối với giáo dục mầm non

- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra, giám sát của các cấp quản lý giáo dục về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với GDMN theo hướng phân cấp, hiệu quả, đề cao vai trò giám sát, thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho CBQL, GVMN, cơ sở GDMN; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm túc các quy định và nâng cao chất lượng thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của cơ sở GDMN theo quy định²⁴. Các cơ sở GDMN thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học²⁵; thực hiện công tác kiểm tra đảm bảo đúng quy định; phối hợp các đơn vị, các cơ quan liên quan trong kiểm tra, giám sát. Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của các nhóm, lớp mầm non độc lập, tư

²⁴ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường mầm non; Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp mầm non độc lập.

²⁵ Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành quy định về việc xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích.

thực; giám sát, đôn đốc việc thực hiện kết quả kiểm tra và có biện pháp xử lý kịp thời những vi phạm tồn tại lâu dài, tiềm ẩn rủi ro, nguy cơ mất an toàn trong cơ sở GDMN. Tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học; xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý tài chính theo thẩm quyền nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong các cơ sở GDMN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ vào nội dung hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025 và dự kiến công tác tháng của Phòng GDĐT, các cơ sở GDMN xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2024-2025 phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị và chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị báo cáo về Phòng GDĐT để được hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên (*để t/h*);
- Lãnh đạo Phòng GDĐT (*để c/đ*);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

H Lum Niê

PHỤ LỤC
DỰ KIẾN CÔNG TÁC THÁNG GIÁO DỤC MẦM NON
Năm học 2024-2025

| THÁNG | NỘI DUNG |
|--------------|---|
| 9/2024 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham mưu tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2023-2024, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024 -2025 đối với giáo dục mầm non. - Tổng hợp số liệu báo cáo đầu năm học 2024-2025. - Tham gia và tổ chức tập huấn tiếp cận một số thay đổi trong thí điểm Chương trình GDMN mới. |
| 10/2024 | <ul style="list-style-type: none"> - Tự kiểm tra và hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận cấp xã, cấp huyện đạt chuẩn PCGDMNTNT năm 2024 - Hoàn thành báo cáo cơ sở dữ liệu ngành đầu năm học 2024-2025. - Tổ chức và tham gia Ngày hội giao lưu tiếng Anh của bé. - Tham gia và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho CBQL, GVMN về tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn một số đơn vị và điểm lớp mầm non tư thục |
| 11/2024 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia kiểm tra hồ sơ, đề nghị đơn vị đạt chuẩn PCGD-XMC. - Tham gia và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL, GVMN trong thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”. - Tập huấn triển khai đánh giá TEMIS, kiểm tra kỹ thuật và chiết xuất báo cáo TEMIS đối với cấp học mầm non. - Tổ chức Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp trường. - Kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch chung. |
| 12/2024 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia và tổ chức tập huấn công tác phổ cập GDMN cho trẻ MG và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. - Tổ chức Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp huyện. |
| 01/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo sơ kết học kỳ I, năm học 2024-2025. - Tham gia và tổ chức tập huấn chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một; Hướng dẫn lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. |

| | |
|---------|--|
| 02/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch chung. - Tham gia và tổ chức tập huấn An toàn giao thông cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi cho CBQL, GVMN. |
| 3/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia Hội thi Giáo viên mầm non dạy giỏi cấp tỉnh, năm học 2024-2025. - Tham gia Hội nghị chuẩn bị các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP. - Tổ chức Hội thi Giao lưu tiếng Việt cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số cấp huyện. - Kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch chung. |
| 4/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Tập huấn hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quyền con người cho trẻ mẫu giáo trong các cơ sở GDMN. - Tham gia Hội thi Giao lưu tiếng Việt cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số cấp tỉnh. - Kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch chung. |
| 5/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn tổng kết năm học 2024-2025. - Tham gia và tổ chức tập huấn hướng dẫn giáo dục giới trong các hoạt động giáo dục cho trẻ mầm non. - Tham gia và tổ chức tổng kết thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, giai đoạn 2021-2025. |
| 6/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành báo cáo cơ sở dữ liệu ngành cuối năm học 2024-2025. - Báo cáo tổng kết, thi đua năm học 2024-2025 về Sở Giáo dục và Đào tạo. - Tham gia và tổ chức tập huấn lồng ghép, tích hợp kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các cơ sở GDMN. |
| 7/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra các cơ sở giáo dục mầm non tổ chức hoạt động hè. - Tham gia và tổ chức tập huấn Xây dựng môi trường trong lớp với đồ dùng đồ chơi “trẻ cùng làm/tự làm” phát huy tính tích cực hoạt động cho trẻ mầm non. |
| 8/2025 | <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia và tổ chức bồi dưỡng thường xuyên về hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục cho CBQL, GVMN. |